TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BIÊN HÒA** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 1253/2018/QĐST-HNGĐ	*Biên Hòa, ngày 13 tháng 9 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ Hôn nhân gia đình thụ lý số 1919/2018/TLST - VHNGĐ ngày 21 tháng 8 năm 2018 giữa:

- Người yêu cầu: Ông Lê Xuân H, sinh năm 1980;

Bà Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1992;

Cùng địa chỉ: 98N, tổ 38, khu phố 9, phường T, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213, Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận của các đương sự ngày 05 tháng 9 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận của các đương sự ngày 05 tháng 9 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Lê Xuân H và bà Nguyễn Thị Ng.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê Xuân H và bà Nguyễn Thị Ng thuận tình ly hôn.

Về con chung: Có 02 con chung tên Lê Sơn D, sinh ngày 18/05/2013, Lê Sơn Trường G, sinh ngày 19/11/2015. Ly hôn, giao cháu D cho ông H, cháu G cho bà

Ng trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Hai bên tạm thời không cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, ông H, bà Ng vẫn phải có nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Ông H, bà Ng có quyền thăm nom con; không ai được cản trở ông H, bà Ng thực hiện quyền này. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như mức cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Đương sự trình bày không có.

Về lệ phí: Ông H, bà Ng phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Được khấu trừ vào tiền tạm ứng lệ phí Ông H, bà N đã nộp tại biên lai thu số 008837 ngày 09/8/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa. Ông H, bà Ng đã nộp xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa (2);
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa (1);
- Các đương sự (2)
- UBND nơi đăng ký kết hôn (1).
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng và Thẩm phán (3).

THẨM PHÁN

Nguyễn Quốc Thái